

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Ông Tạ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Ông Phạm Ngọc Quang

Ông Đinh Trường Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Đức Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số: 49/2024/QĐXXST-HS** ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú số nhà A, thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ Trần Thị Vân A; có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

+ Nhân thân:

Tại bản án hình sự số 46/2008/HS-ST ngày 06/5/2008, TAND thành phố Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn T 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 133 BLHS năm 1999. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2007; buộc T phải nộp 50.000 đồng án phí HSST. Ngày 30/4/2010, Nguyễn Văn T đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tại bản án hình sự số 88/2015/HS-ST ngày 23/9/2015, TAND thành phố Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn T 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2007; buộc T phải bồi thường cho người bị hại 1.440.000 đồng; phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 674.000 đồng án phí DSST. Ngày 03/6/2016, T đã chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 29/6/2021, T được TAND thành phố

Ninh Bình quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án đối với 02 khoản tiền án phí theo bản án. Đối với khoản tiền 1.440.000 đồng bồi thường cho người bị hại, bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N từ ngày 04/03/2024 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T theo chỉ định:* Ông Lê Trọng K - Luật sư văn phòng L4 Đoàn Luật sư tỉnh N (có mặt).

- *Bị hại:* anh Điền Linh S, sinh năm 1989; nơi cư trú thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* anh Nguyễn Văn H, ông Phạm Văn M, anh Nguyễn Văn T2, bà Nguyễn Thị C, anh Đinh Xuân C1, anh Nguyễn Hồng T3, anh Bùi Hữu L1, anh Trần Văn T4, anh Lê Mạnh L2, ông Nguyễn Văn T5, anh Lã Văn H1, anh Vũ Văn X, ông Lã Văn B (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, sinh sống một mình tại số nhà A, đường N, thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. T có quan hệ quen biết xã hội với anh Điền Linh S, sinh năm 1989, trú tại thôn V, xã N, thành phố N.

Tối ngày 31/01/2024, Nguyễn Văn T ở nhà một mình dùng dụng cụ tự chế bằng chai nhựa, cồng thủy tinh và ống hút để sử dụng ma túy, loại Methamphetamine do T mua của một người đàn ông, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Cũng trong tối cùng ngày, anh Điền L3 S ăn, uống ở nhà mình xong, đi bộ đến nhà T chơi và ngủ lại tại đó.

Khoảng 12 giờ, ngày 01/02/2024, anh Điền Linh S ngủ dậy, Nguyễn Văn T nói anh S đi mua ma túy về cho T sử dụng nhưng anh S không đồng ý; T xin tiền để đi mua ma túy, anh S không cho. Sau đó, anh S ngồi trên ghế kê đôi diện giường, cúi người xỏ giày để đi về. Lúc này, T đang ngồi trên giường đối diện với anh S, bực tức vì không được anh S đáp ứng nhu cầu muốn sử dụng ma túy, thấy trên giường có 01 con dao phay dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 9cm, dài 23cm, cán dao dài 12cm, T bất ngờ cầm dao bằng tay phải chém 01 phát vào vùng đầu của anh S. Bị chém, anh S liền đưa tay lên che đầu; T vừa hô "hôm nay tao giết mày", vừa tiếp tục chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào đầu, vào tay anh S. Bị choáng, anh S ngã vào chiếc võng gần vị trí ngồi; T tiếp tục vung dao lên cao chém anh S thì bị vướng vào dây buộc màn, không chém được. Lúc này, anh S đứng được dậy, thấy T đang đứng trên giường giơ dao định chém tiếp, anh S đã lao người, ôm đẩy T vào trong giường; trong lúc giằng co, T tiếp tục chém trúng vào mặt anh S. Đẩy được T lùi lại, anh S bỏ chạy ra cửa nhà, T tiếp tục cầm dao đuổi theo; anh S chạy đến cửa, thấy có dựng 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 09cm liền nhặt lên, vung về phía T nhưng không trúng. Do không tiến lại gần anh S được, T đã ném con dao đang cầm về phía anh S nhưng không trúng.

Anh S bỏ chạy được ra ngoài đường, T nhặt 01 búa cán gỗ dài 46cm đang

để trên giường và con dao phay vừa ném rồi đi theo sau anh S. Khi ra đến vỉa hè, T đuổi anh S đi quanh chiếc ô tô của người dân đỗ trên vỉa hè, anh S hô "*anh định giết em thật à? Anh đi về đi*", T trả lời: "*Tao đi sang nhà anh T2*". Rồi T đi bộ về phía nhà anh trai là Nguyễn Văn T2, sinh năm 1980, trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N, còn anh S đi sang đường nhờ người đưa đi cấp cứu. Trên đường đi, T gặp anh T2; biết sự việc, anh T2 đã bảo T đi về nhà, rồi đưa anh S đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã N đã triển khai lực lượng đến hiện trường để xem xét giải quyết. Thấy lực lượng Công an, Nguyễn Văn T không hợp tác mà cầm theo dao phay và búa cán gỗ trèo lên mái nhà hò hét, chửi bới; lực lượng Công an và người thân vận động thì T đi xuống, đóng cửa cố thủ trong nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 01/02/2024, T mở cửa đi ra ngoài, mặc quần dài, cởi trần, tay trái cầm 01 dao phay, tay phải cầm 01 dao kim loại, đầu nhọn lưỡi dao dài 13cm, rộng 2,5cm, cán dao dài 10cm, loại dao gọt hoa quả; T đứng trên vỉa hè, trước cửa nhà mình tiếp tục hò hét, chửi bới, đe dọa sẽ tự sát nếu lực lượng Công an bắt giữ. Sau đó, T chạy sang cửa hàng bán Gas của cô ruột là bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 ở số nhà A, đường N, thôn Đ, xã N, hô lớn "*Cô mở cửa ra cho cháu*" nhằm mục đích vào trong nhà cố thủ. Thấy T như vậy, bà C sợ hãi, không mở cửa; T đứng trong sân cửa hàng Gas của bà C tiếp tục hò hét, chửi bới, thách thức lực lượng Công an. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T cầm con dao nhọn tự đâm vào cổ và bụng của mình, gây ra thương tích, chảy máu. Lực lượng Công an và gia đình tiếp tục vận động thì T đã bỏ hai con dao xuống nhưng vẫn tiếp tục chạy ra vỉa hè hò hét, chửi bới, chỉ tay thách thức lực lượng Công an. Sau đó, Công an xã N đã khống chế Nguyễn Văn T, đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N. Đồng thời chuyển nguồn tin đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N để tiến hành các hoạt động điều tra, khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu, chứng cứ liên quan làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 17h00' ngày 01/02/2024 và thu giữ vật chứng, đồ vật liên quan như sau:**

Hiện trường bị xáo trộn do người dân đi lại; hiện trường vụ án "Giết người và gây rối trật tự công cộng", xảy ra ngày 01/02/2024, bao gồm: nhà số A; khu vực vỉa hè trước cửa nhà số A, số A, số A, số 1133 và nhà số A đều thuộc đường N, thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Nhà số 1129: có cấu tạo 01 tầng, mái lợp Pro xi măng, cửa chính dạng cửa xếp quay hướng Na; đối diện qua đường N là nhà số A; phía Đông giáp nhà số 1131; phía Tây giáp nhà số A. Từ cửa xếp đi vào lần lượt là phòng khách; phòng ngủ; gian bỏ không; sau cùng là gian bếp. Tiến hành khám nghiệm phát hiện:

+ Tại mặt ngoài cánh cửa xếp bên trái theo hướng đi vào nhà phát hiện vết máu KT (0,6x0,3)m.

+ Gian phòng khách có KT(5,2x3)m, tại cột trên tường phía Đông nhà có 03 mảnh vỡ của điện thoại di động nằm rải rác trên diện KT(0,4x0,3)m; ngăn giữa phòng khách và phòng ngủ là vách ngăn bằng gỗ.

+ Phòng ngủ có KT(2,3x3)m, giáp tường phía Tây đặt 01 giường ngủ KT(2x1,6)m. Tại vị trí giữa giường có 01 ca nhựa đường kính 0,16m, cao 0,16m, bên trong có 01 chai nước bằng nhựa, nhãn hiệu “EVIAN”, bên trong chai nhựa có đựng nước màu trắng cao ½ chai, phần nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu cam+hồng dài 0,37m và 01 công thủy tinh - **Thu giữ, niêm phong chai nhựa và công thủy tinh có đặc điểm nêu trên.** Tại vị trí cách tường phía Bắc phòng ngủ 0,5m và cách đầu giường phía Bắc 0,3m có vết máu trên diện KT(0,6x0,55)m. Tại vị trí bậc lên xuống từ phòng ngủ tới gian phòng bỏ trống có vết máu rải rác trên diện KT(0,7x0,5)m. Tại vị trí đầu giường ngủ phát hiện 01 búa cán bằng gỗ dài 46cm - **Thu giữ chiếc búa cán gỗ có đặc điểm nêu trên.**

+ Gian bỏ trống KT (3x3)m và gian bếp KT(93x3)m, không phát hiện dấu vết gì đặc biệt.

- Tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số A đường N, cách nhà số A khoảng 15m về phía Tây Nam phát hiện 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 09cm, có bám dính máu - **Thu giữ ống sắt có gắn dao nêu trên.**

- Tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số A và 1133 có vết máu rải rác trên diện KT(5,2x1,4)m.

- Nhà số A đường N quay hướng N, có cửa chính dạng cửa xếp. Từ cửa chính đi vào lần lượt là: gian phòng dùng để tủ trưng bày sản phẩm bếp gas; tiếp đến là gian phòng khách được ngăn cách bằng hệ thống cửa kính. Tại vị trí giữa gian phòng để tủ trưng bày phát hiện vết máu rải rác kéo dài từ cửa kính tới cửa xếp trên diện KT(4,8x0,6)m; tại vị trí cách tủ trưng bày, giáp tường phía Đông phòng 0,6m và cách cửa xếp 0,95m phát hiện 01 con dao dài 0,35m, lưỡi dao rộng 09cm, cán dao dài 12cm có bám dính máu - **Thu giữ niêm phong dao phay có đặc điểm nêu trên - Ký hiệu A1.** Tại vị trí cách dao 0,5m về phía Tây và cách tủ trưng bày 0,7m phát hiện 01 dao nhọn dài 13cm, lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao dài 10cm có bám dính máu - **Thu giữ dao nhọn có đặc điểm nêu trên - Ký hiệu A2.**

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản, vẽ sơ đồ và chụp ảnh hiện trường theo quy định của pháp luật.

* Tiến hành rà soát hệ thống camera an ninh xung quanh khu vực hiện trường nơi xảy ra vụ việc và những người làm chứng đã dùng điện thoại di động quay lại hình ảnh liên quan vụ việc. Cơ quan điều tra đã thu giữ được một số dữ liệu điện tử như sau:

- Chị Điền Thị T6, sinh năm 1973 ở thôn Đ, xã N, thành phố N cung cấp 01 tệp video có tên “Ninh Phúc”, dung lượng 3,99GB do camera an ninh của gia đình chị T6 ghi lại được hình ảnh diễn biến vụ việc xảy ra trước cửa nhà Nguyễn Văn T và nhà bà Nguyễn Thị C ngày 01/02/2024 được sao trích lưu trong 01

USB nhãn hiệu Kingston DTSE 9 8GB, màu bạc, cơ quan điều tra đã niêm phong chiếc USB nêu trên theo quy định.

- Trích xuất 02 tệp video có tên “5128541910473.mp4”, dung lượng 10824 KB (10,5 MB) và Tên “5128542028091.mp4”, dung lượng 24606 KB (24 MB) tại camera an ninh của gia đình chị Đinh Thị N, sinh năm 1984 ở thôn Đ, xã N, thành phố N; sao lưu vào 01 USB màu bạc, nhãn hiệu Kingston DTSE 8GB, niêm phong theo quy định.

- Trích xuất 01 tệp video có tên “D03_20240201134459”, dung lượng 47308 KB (46,1 MB) tại camera an ninh của Công an xã N “CAY XANG DUONG 10”; sao lưu vào 01 USB màu bạc, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 8GB, niêm phong theo quy định.

- Anh Đinh Xuân C1, sinh năm 1991, trú tại phố T, phường T, thành phố N cung cấp 02 tệp video, có Tên “5140259678611.mp4”, dung lượng 24927 KB và Tên “5140259739297.mp4”, dung lượng 24035 KB. Anh C1 khai nhận, ngày 01/02/2024 anh đã sử dụng điện thoại di động quay lại hình ảnh, diễn biến nội dung vụ việc. Cơ quan điều tra đã sao lưu 02 tệp video nêu trên vào 01 đĩa DVD-R, màu vàng, trên đĩa có ghi chữ “Maxell”, dung lượng 4,7GB và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Anh Điền Linh S được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 09/02/2024 thì xuất viện, bị đa chấn thương với nhiều thương tích, gồm: 03 vết thương tại vùng thái dương - đỉnh chẩm phải, có các kích thước khác nhau, trong đó, KT1(8,0 x 0,2)cm, KT2(5,0 x 0,2)cm, KT3(4,0 x 0,2)cm; 01 vết thương trán - má phải, KT(12 x 0,2)cm; 01 vết thương đuôi mi mắt phải, KT(1,0 x 0,2)cm; 01 vết thương mu bàn ngón I tay phải, KT(4,0 x 0,2)cm; 01 vết thương mu đốt 2 ngón I tay phải, KT(1,0 x 0,2)cm; 01 vết thương cổ tay trái phía bờ trụ, KT(2,5 x 0,2)cm; 01 vết thương mu liên ngón II - III tay trái nằm dọc trục bàn ngón, KT(3,5 x 0,2)cm. Các vết thương có cùng đặc điểm bờ mép sắc gọn. Đồng thời còn bị V xương đỉnh thái dương phải; Vỡ xương trán phải; Tụ dịch xoang trán phải, xoang hàm phải; Tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải; Mẻ xương đốt bàn ngón I tay phải; Đứt gân dẹt ngón I bàn tay phải và đứt gân duỗi ngón II bàn tay trái.

- Ngày 01/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra Quyết định trưng cầu giám định số 258/QĐ-CQĐT, trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương đối với anh Điền Linh S. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 021/KLTTCT-TTPY ngày 05/02/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh N, kết luận: + *Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Điền Linh S, sinh năm 1989 tại thời điểm giám định là: 16% (Mười sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

+ *Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích. Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.*

+ Các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định chưa được đánh giá. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình cho đương sự đi giám định bổ sung khi ổn định.

- Ngày 14/3/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 488/QĐ-CQĐT, trưng cầu giám định bổ sung các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định lần đầu chưa được đánh giá. Kết quả: Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 033/KLTTCT-TTPY ngày 22/3/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh N, kết luận: + *Kết luận giám định (ngày 05/02/2024): 16% (Mười sáu phần trăm).*

+ *Kết luận giám định bổ sung: 23% (Hai mươi ba phần trăm).*

+ *Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Điền Linh S, sinh năm 1989 tại thời điểm giám định bổ sung là: 35% (Ba mươi lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

+ *Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích. Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.*

- Ngày 07/5/2024, Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 796/QĐ-CQĐT, trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương Mu đốt 2 ngón I tay phải của anh Điền Linh S do chưa giám định. Kết quả: Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 062/KLTTCT-TTPY ngày 17/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh N, kết luận: + *Kết luận giám định bổ sung (ngày 22/3/2024,) Tổng tỷ lệ: 35% (Ba mươi lăm phần trăm)*

+ *Kết luận giám định bổ sung: 01% (Một phần trăm)*

+ *Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Điền Linh S**, sinh năm 1989 tại thời điểm giám định bổ sung là: 36% (Ba mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

+ *Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích. Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.*

Như vậy, căn cứ kết quả trưng cầu giám định lần đầu và 02 lần giám định bổ sung, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Điền Linh S do Nguyễn Văn T gây nên là **36% (Ba mươi sáu phần trăm)**. Cơ chế hình thành các thương tích, tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

* Căn cứ tài liệu chứng cứ đã thu thập được, ngày 04/3/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Văn T điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 09/02/2024 ra viện, trở về địa phương. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2024, tại

thôn V, xã N, thành phố N, khi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn T thì phát hiện T cất giấu trong túi áo khoác bên trái 01 túi nilon màu trắng, kích thước (04 x 06)cm, có viền màu đỏ, bên trong có 0,3932 gam chất tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy đá, cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong túi nilon có đặc điểm nêu trên - **Ký hiệu M**, đồng thời đưa Nguyễn Văn T về cơ quan điều tra để làm rõ. Ban đầu T khai nhận, túi chất tinh thể màu trắng đó là ma túy đá do Lã Văn H1, sinh năm 1998, trú tại thôn V, xã N, thành phố N là bạn nghiện cho T vào ngày hôm trước, T cất giấu trong người nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; việc H1 cho T ma túy có sự chứng kiến của Vũ Văn X, sinh năm 1985, trú tại thôn V, xã N, thành phố N. Tuy nhiên, quá trình điều tra, T thay đổi lời khai xác định, bản thân là người nghiện ma túy, khi muốn có ma túy để sử dụng, T thường đến khu vực Trung tâm thương mại B, khu vực ngã tư giao nhau giữa đường N và T, thuộc xã N, thành phố N tìm mua ma túy của người đứng ở đó. Túi ma túy T cất giấu trong người bị Công an bắt giữ phát hiện là do T đã mua của người không quen biết ở khu vực B C Ninh Bình nhưng cụ thể mua vào ngày, giờ nào thì T không nhớ chính xác.

Ngày 05/03/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra Quyết định trưng cầu giám định số 435/QĐ-ĐCSHS, giám định chất ma túy đối với chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T. Tại kết luận giám định số 301/KL-KTHS-MT, ngày 13/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3932 gam là ma túy, loại Methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy thuộc Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ. H2 lại đối tượng gửi giám định mẫu ký hiệu M còn lại có khối lượng 0,3486 gam là ma túy, loại Methamphetamin*”.

* Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu máu của anh Điền Linh S, niêm phong - **Ký hiệu M1**, mẫu máu của Nguyễn Văn T, niêm phong - **Ký hiệu M2** để trưng cầu giám định ADN và thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T và anh Điền Linh S để giám định chất ma túy.

- Ngày 05/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra Quyết định trưng cầu giám định số 273/QĐ-ĐCSHS, giám định tìm chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Văn T và mẫu nước tiểu thu của Điền Linh S. Tại bản Kết luận giám định số 253/KL-KTHS-MT ngày 12/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: “*Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn T và Điền Linh S gửi giám định. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục IIC, số thứ tự 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết*”.

* **Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định, xác định một số nội dung liên quan trong vụ án làm căn cứ giải quyết, kết quả như sau:**

- Ngày 19/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra

Quyết định trưng cầu giám định số 327/QĐ-ĐCSHS, giám định chất ma túy đối với 01 công thủy tinh được cắm vào chai nước bằng nhựa thu giữ tại hiện trường. Tại bản Kết luận giám định số 276/KL-KTHS-MT, ngày 28/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: *“Tìm thấy Methamphetamine bám dính trong công thủy tinh gửi giám định. Lượng Methamphetamine bám dính ít, không xác định được khối lượng. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục IIC, số thứ tự 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ. H2 lại đối tượng giám định 01 chai nước bằng nhựa nhãn hiệu “Evian” chứa chất lỏng ½ chai, phần nắp chai có cắm một ống hút bằng nhựa màu cam+hồng và 01 công thủy tinh được niêm phong theo quy định”*.

- Ngày 09/6/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số 625/QĐ-ĐCSHS, giám định Kỹ thuật số và dữ liệu điện tử đối với 06 Video đã thu giữ trong quá trình điều tra được lưu giữ trong 01 đĩa DVD và 03 USB nêu trên. Tại kết luận giám định số 537/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 18/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: *“Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa hình ảnh trong 06 tệp tin Video lưu trữ trong đĩa DVD-R và các USB gửi giám định. Trích xuất được 19 ảnh mô tả diễn biến, nội dung có liên quan đến vụ: “Gây rối trật tự công cộng” trong 06 tập video gửi giám định (ảnh trích xuất được in và mô tả trong bản ảnh gửi kèm theo kết luận giám định). Kèm theo kết luận giám định là 01 bản ảnh gồm 21 trang A4. Cơ quan giám định đã hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật”*. Nguyễn Văn T đã quan sát bản ảnh xác nhận: hình ảnh đối tượng 2 (ảnh số 8), đối tượng 3 (ảnh số 13, số 18), người đứng trong cửa cầm dao (ảnh số 3), người mặc quần dài, cởi trần (ảnh số 13) và người đang chỉ tay về phía lực lượng Công an (ảnh số 18) trong bản ảnh là Nguyễn Văn T; Hình ảnh đối tượng 1 đang chạy ra cửa (ảnh số 1) và đối tượng 1 đang cầm đoạn gậy sắt có gắn dao nhọn là Điền Linh S.

- Ngày 27/6/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số 659/QĐ-CSHS-Đ1, giám định ADN đối với mẫu máu bám dính trên 02 con dao thu giữ tại hiện trường vụ án, gồm: 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao rộng 9cm, cán dao dài 12cm và 01 con dao nhọn dài 13cm, lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao dài 10cm, so sánh với mẫu máu thu giữ của Nguyễn Văn T và anh Điền Linh S. Tại bản Kết luận giám định số HT323.24/PY-XNSH ngày 03/7/2024 của V1, kết luận:

+ Dấu vết trên bề mặt lưỡi dao của con dao dài 35cm, lưỡi dao rộng 09cm, cán dao dài 12cm (ký hiệu A1) gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường tạp nhiễm, trong đó có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Điền Linh S (ký hiệu M1);

+ Dấu vết trên bề mặt cán dao và lưỡi dao của con dao nhọn dài 13cm, lưỡi rộng 2,5cm, cán dao dài 10cm (ký hiệu A2) gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Nguyễn Văn T (ký hiệu M2).

Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đã sử dụng hết khi giám định. H2

lại mẫu gửi giám định là 02 con dao ký hiệu A1, A2 được niêm phong theo quy định của pháp luật”.

- Ngày 28/8/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định số 938/QĐ-CSHS-Đ1, trưng cầu giám định vũ khí đối với 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 9cm. Tại bản Kết luận giám định số 6648/KL-KTHS ngày 11/9/2024 của V2 Bộ C3, kết luận: “*ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 09cm gửi giám định không thuộc danh mục vũ khí. H2 lại đối tượng gửi giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật”.*

*** Về xử lý đồ vật, tài sản, vật chứng đã thu, tạm giữ:**

- Đối với 01 đĩa DVD-R và 03 USB lưu giữ 06 tệp tin Video ghi lại hình ảnh, diễn biến nội dung vụ án được thu giữ từ Camera an ninh tại hiện trường và trong điện thoại di động của người làm chứng, sau khi giám định đã được đưa vào sử dụng làm tài liệu trong hồ sơ vụ án.

- Số vật chứng, vật mang dấu vết chứng minh tội phạm thu giữ trong quá trình điều tra còn lại, gồm:

- + 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao rộng 09cm, cán dao dài 12cm;
- + 01 con dao nhọn dài 13cm, lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao dài 10cm;
- + 01 búa cán gỗ dài 46cm;
- + 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 09cm;
- + 01 chai nước bằng nhựa nhãn hiệu "Evian", phần nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu cam, hồng, dài 37cm và 01 công thủy tinh;
- + Vỏ, bao gói niêm phong và 0,3486 gam ma túy loại Methamphetamine.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển số vật chứng nêu trên đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Điền Linh S số tiền 20.000.000 đồng. Anh Điền Linh S không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 10 tháng 10 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về các tội “Giết người”, “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15 khoản 1, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm 03 tội: “Giết người”, “Gây rối trật tự công cộng” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: từ 12 đến 13 năm tù về tội “Giết người”; từ 02 đến 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả ba tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 15 đến 18 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam: 04/03/2024.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Điền Linh S số tiền 20.000.000 đồng. Anh Điền Linh S không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm nên không xem xét.

** Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và các bao gói đã được niêm phong: 0,3486 gam ma túy loại Methamphetamine + Vô, bao gói niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng mang dấu vết chứng minh tội phạm của Nguyễn Văn T: 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao rộng 09cm, cán dao dài 12cm; 01 con dao nhọn dài 13cm, lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao dài 10cm; 01 búa cán gỗ dài 46cm; 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 09cm; 01 chai nước bằng nhựa nhãn hiệu "Evian", phần nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu cam, hồng, dài 37cm và 01 công thủy tinh;

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T xác định hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người”; “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Điền L3 sang số tiền 20.000.000 đồng, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận diễn biến hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng; Biên bản kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 17h 00 ngày 01/02/2024 và Biên bản thu giữ vật chứng, đồ vật liên quan; các video trích từ camera ghi lại toàn bộ diễn biến vụ án; các bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/02/2024 tại nhà của Nguyễn Văn T ở thôn Đ, xã N, thành phố N, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao phay bằng kim loại dài 35cm, chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể là vùng đầu, mặt, nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của anh Điền Linh S. Hậu quả anh S bị đa chấn thương, với 03 vết thương tại vùng thái dương - đỉnh chẩm phải; 01 vết thương trán - má phải; 01 vết thương đuôi mi mắt phải; 01 vết thương mu bàn ngón I tay phải; 01 vết thương mu đốt 2 ngón I tay phải; 01 vết thương cổ tay trái phía bờ trụ; 01 vết thương mu liên ngón II - III tay trái; Vỡ xương đỉnh thái dương phải; Vỡ xương trán phải, tụ dịch xoang trán phải; Tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải; Mẻ xương đốt bàn ngón I tay phải; Đứt gân dẹt ngón I bàn tay phải; Đứt gân duỗi ngón II bàn tay trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%. Việc anh S không tử vong là nằm ngoài ý thức chủ quan của Nguyễn Văn T.

Sau khi gây thương tích cho anh Điền Linh S, Nguyễn Văn T được lực lượng Công an và gia đình nhiều lần vận động để chấp hành làm việc nhưng T không hợp tác mà sử dụng các hung khí là con dao phay dài 35cm; 01 búa cán gỗ dài 46cm và 01 con dao bằng kim loại nhọn đầu, dài 13cm, cổ thủ, hò hét, chửi bới, đe dọa, thách thức lực lượng Công an và người dân, sau đó tự gây thương tích cho bản thân. Hành vi này của Nguyễn Văn T diễn ra trong thời gian dài từ khoảng 14h45' đến 16h00' ngày 01/02/2024, ở khu vực công cộng, thuộc đường N, đoạn qua thôn Đ, xã N, thành phố N, là khu vực đông dân cư sinh sống và người dân đi qua lại, gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Nguyễn Văn T, sau khi điều trị thương tích về địa phương sinh sống. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2024, tại thôn V, xã N, thành phố N, T đã cất giấu trái phép trong người 0,3932gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N phát hiện khi thi hành Lệnh bắt bị cáo để tạm giam về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm các tội: “*Giết người*”, thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thuộc trường hợp “*Dùng hung*

khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

...

n) Có tính chất côn đồ;

...

Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng.

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)...

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;

...

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

...

c) Heroin, C2, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn coi thường pháp luật, tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Chỉ trong thời gian ngắn T đã liên tục thực hiện các hành vi phạm tội trong đó có hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; xâm phạm trật tự công cộng một thời gian dài; xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Những hành vi phạm tội của bị cáo đã tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b (đối với tội giết người), s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Giết người” chưa đạt nên được áp dụng quy định tại Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy đang diễn biến phức tạp hiện nay. Bị cáo phạm 3 tội nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ của bị cáo T dùng vào việc phạm tội gồm có: 01 con dao dài 35cm; 01 con dao nhọn dài 13cm; 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m; 01 chai nước bằng nhựa nhãn hiệu "Evian và 01 cồng thủy tinh; 01 phong bì niêm phong có 0,3486 gam ma túy methamphetamine, hoàn trả sau giám định cùng vỏ, bao gói niêm phong.

[4] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Đối với nguồn gốc ma túy Nguyễn Văn T sử dụng tối ngày 31/01/2024 và nguồn gốc 0,3932 gam ma túy, loại Metamphetamine Thăng tàng trữ trái phép ngày 04/3/2024. T khai nhận, mua ở khu vực Trung tâm thương mại B, T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của người bán ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định, truy tìm, xử lý người đã bán ma túy cho T.

- Đối với lời khai ban đầu của Nguyễn Văn T, xác định: nguồn gốc ma túy T sử dụng và tàng trữ trái phép khi bị bắt là do Lã Văn H1, sinh năm 1998, trú tại thôn V, xã N, thành phố N, bạn nghiện của T cho, có Vũ Văn X, sinh năm 1985, trú tại thôn V, xã N, thành phố N chứng kiến. Tuy nhiên, kết quả điều tra, Lã Văn H1 và Vũ Văn X đều xác định, không có sự việc nêu trên. Ngoài lời khai của T ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh; mặt khác quá trình điều tra, T thay đổi lời khai, thừa nhận không có việc anh H1 cho T ma túy mà khi mới bị bắt T đã khai không đúng sự thật. Do vậy, không có căn cứ kết luận Lã Văn H1 là người đã cho T ma túy để sử dụng.

- Đối với hành vi Nguyễn Văn T một mình tự sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine tại nhà ở số A, đường N, thuộc thôn Đ, xã N, thành phố N vào tối ngày 31/01/2024, thông qua kết quả giám định mẫu nước tiểu và giám định dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ tại nhà cùng lời khai của T. Ngày 18/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh N, căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ xử phạt hành chính Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng, T đã chấp hành nộp phạt xong.

- Đối với kết quả giám định trong mẫu nước tiểu của Điền Linh S tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, Điền L3 Sang khai nhận: khoảng ngày 30/01/2024, S đi chơi tại một quán Bar ở Hà Nội có uống rượu do một người lạ rót; sau khi uống S biết trong rượu có ma túy nhưng S không nhớ địa chỉ quán B1 đã ngồi, không biết người rót rượu và ai bỏ ma túy vào trong rượu. Do vậy, không có căn cứ làm rõ để xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Điền Linh S.

- Đối với hành vi tàng trữ 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 09cm của Nguyễn Văn T. Kết quả giám định, xác định: ống sắt gắn dao nhọn nêu trên không thuộc danh mục vũ khí. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn T.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 15; Điều 57; Điều 38; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm 03 tội: “*Giết người*”(Chưa đạt); “*Gây rối trật tự công cộng*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1.1. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) năm tù về tội “*Giết người*”.

1.2. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”

1.3. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của cả 03 tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành chung là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ

ngày bắt tạm giam bị cáo: Ngày 04/03/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng, cụ thể:

+ 01 thùng giấy được niêm phong theo quy định “mẫu vật hoàn trả sau giám định” bên trong có 01 chai nước bằng nhựa nhãn hiệu “Evian”, phần nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu cam, hồng, dài 37 cm và 01 cóong thủy tinh và vỏ, gói niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong người giao xác định bên trong có 0,3486 gam ma túy methamphetamine hoàn trả sau giám định và vỏ, bao gói niêm phong.

+ 01 búa cán gỗ dài 46 cm

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu C người giao xác định bên trong có: vỏ, bao gói niêm phong.

+ 01 ống sắt gắn dao nhọn dài 0,91m, đường kính 03cm, phần dao nhọn dài 9cm.

+ 01 gói niêm phong bằng túi giấy, người giao xác định 01 con dao dài 35 cm, lưỡi dao rộng 9 cm, cán dao dài 12cm.

+ 01 gói niêm phong bằng túi giấy người giao xác định 01 con dao nhọn dài 13 cm, lưỡi dao rộng 2,5cm, cán dao dài 10 cm.

(Chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
- VKSND cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
- Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Trại giam (01 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Sở tư pháp (01 bản);
- Lưu hồ sơ (02 bản);
- Lưu tòa , Tổ hành chính tư pháp (02 bản);

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đức Hiệp

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

